

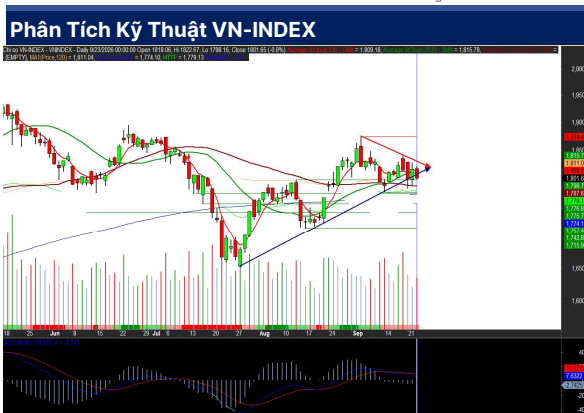
Phiên giao dịch ngày:

23/9/2026

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,801.65	276.45
% Thay đổi Index	↓ -0.84%	↓ -0.17%
KLGD (CP)	669,616,162	41,634,255
GTGD (tỷ đồng)	17,745.56	612.85
% Thay đổi GTGD	36.63%	-5.73%

Diễn biến thị trường	
VNINDEX	1801.65
Chỉ số VNINDEX	-15.28 / -0.84%
HNXINDEX	276.45
Chỉ số HNXINDEX	-0.48 / -0.17%
UPINDEX	126.01
Chỉ số UPIINDEX	-0.12 / -0.10%
VN30	1954.91
Chỉ số VN30	-10.45 / -0.53%

Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)			
VPB -282.88 tỷ	VIC 98.11 tỷ	VCB -66.85 tỷ	MBB -43.37 tỷ
ACB -141.64 tỷ	TCB -85.93 tỷ	FPT -62.15 tỷ	VPI 24.50 tỷ
VHM -130.44 tỷ	FRT -76.71 tỷ	CTG -57.61 tỷ	PNJ -22.99 tỷ
	FUESSVFL 69.97 tỷ	HDB -53.89 tỷ	HAH -22.95 tỷ
			TCX -22.94 tỷ
			VIX -22.59 tỷ
GT Bán: -2501.44		1439.30 : GT Mua	



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau phiên phục hồi với thanh khoản suy giảm mạnh, thị trường phân hóa với dòng tiền suy yếu. VNINDEX đã chịu áp lực điều chỉnh trở lại trong phiên hôm nay. Đầu phiên VNINDEX tăng lên vùng 1.820 điểm, thanh khoản cải thiện tích cực ở một số mã nhóm bán lẻ, ngân hàng. Sau đó áp lực bán gia tăng trong phiên chiều, tác động tiêu cực lên chỉ số là nhóm VinGroup. Kết phiên VNINDEX giảm 15,28 điểm (-0,84%) về mức 1.801,65 điểm, trên hỗ trợ tâm lý 1.800 điểm. VN30 giảm 10,45 điểm (-0,53%) về mức 1.954,91 điểm, dưới vùng giá trung bình 200 phiên quanh 1.960 điểm.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về tiêu cực với 169 mã giảm giá. Chịu áp lực điều chỉnh ở nhóm VinGroup, chứng khoán, năng lượng, bất động sản, công nghệ, bảo hiểm... Phục hồi tốt ở nhóm phân bón, cao su thiên nhiên, thủy sản... và khá nổi bật ở một số mã bán lẻ, ngân hàng qui mô trung bình, thanh khoản khá đột biến với 127 mã tăng giá và 62 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường tăng, khối lượng giao dịch khớp lệnh tiếp tục tăng 22,8% so với phiên trước. Thể hiện áp lực bán gia tăng trở lại. Khối ngoại bán ròng mạnh với giá trị -1.062 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411GA000 kết phiên ở mức 1.950,0 điểm, giảm -0,66%. Chênh lệch âm mở rộng -4,91 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411GB000, 411GC000, 411H3000 chênh lệch âm từ -3,01 điểm đến -3,91 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch kỳ hạn 411GA000 tăng nhẹ so với phiên trước. Các trade tăng các vị thế giao dịch, phòng ngừa rủi ro khi VN30 suy yếu trở lại. Xu hướng ngắn hạn 411GA000 tích lũy, kháng cự 1.960 điểm, hỗ trợ gần nhất 1.930 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411GA000 là 28.635, tăng các vị thế nắm giữ.

Dưới ảnh hưởng chi phối của số ít cổ phiếu vốn hóa lớn. Xu hướng ngắn hạn VNINDEX tiếp tục tích lũy kém tích cực trong biên độ hẹp trên vùng hỗ trợ quanh 1.790 điểm tương ứng vùng giá trung bình 200 phiên và kháng cự quanh 1.850 điểm. Trong khi xu hướng VN30 biến động trong biên độ hẹp quanh 1.960 điểm, vùng giá trung bình 200 phiên.

Diễn biến kém tích cực của thị trường chung khi giá giảm thanh khoản tăng, giá phục hồi thanh khoản giảm. Đồng thời chỉ số VNINDEX biến động kém tích cực dưới ảnh hưởng của các cổ phiếu vốn hóa lớn đã tác động kém tích cực lên tâm lý nhà đầu tư, nhất là trong bối cảnh thị trường vừa được nâng hạng. Dòng tiền vẫn chưa cải thiện tốt, mặc dù thị trường vẫn duy trì nhiều doanh nghiệp chất lượng, tăng trưởng tốt. Các vị thế gia tăng tỉ trọng chỉ nên xem xét khi xu hướng chính của VNINDEX cải thiện, tăng trưởng tốt trở lại.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã CK	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng hỗ trợ tăng trưởng (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch (GD)	FA Rank	TA Rank
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận			
PVD	19.00	19.0	21-23	18.0	15.8	24.1%	-31.9%	Theo dõi GD	59	57
DPM	23.10	22.0	26-27	21.0	8.9	31.8%	124.9%	Theo dõi GD	74	52
PVG	6.10	6.3	8.5-9	6.0	11.7	0.4%	158.7%	Theo dõi GD	31	33
PVP	19.50	19.0	19-20	18.2	6.2	29.7%	199.8%	Theo dõi GD	73	85
DRI	14.50	13.6	15.5-16	13.2	4.8	113.6%	191.7%	Theo dõi GD	87	84
BVH	69.30	68.0	72-74	67.0	15.5	0.4%	55.4%	Theo dõi GD	75	69
VOS	12.35	12.0	14-14.5	11.5	4.4	10.3%	301.7%	Theo dõi GD	76	38
FRT	140.10	135.0	146-150	127.0	22.0	37.2%	187.8%	Theo dõi GD	75	55
VPB	27.80	27.0	31-32	26.5	7.4	56.8%	72.4%	Theo dõi GD	81	68
VCI	20.20	20.0	23-24	19.0	15.1	1.4%	36.3%	Theo dõi GD	66	10
KLB	12.75	12.4	15-15.5	11.7	4.6	22.2%	15.8%	Theo dõi GD	81	71

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Xu Hướng	Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn Thông	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn		Tang Truong	Điều Chỉnh	Tích Luy	Suy Giảm	Suy Giảm	Tang Truong	Suy Giảm	Suy Giảm
Ngắn trung hạn		Điều Chỉnh	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tang Truong	Tích Luy	Tích Luy
Dòng tiền trung hạn		Am_Tang	Tích Luy	Tích Luy	Am_Giam	Tích Luy	Duong_Tang	Am_Tang	Am_Tang
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		98.3	254.7	-92.7	261.0	249.2	-273.0	347.5	-31.9
Tương quan- VNINDEX		Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Không đổi-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		VIC	PHP	DRI	TVS	FPT	BSR	TET	LHG
		VPI	DVP	TRC	HCM	ABC	PVP	MNB	GVR

Xu Hướng	Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng- VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón- Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn		Tang Truong	Suy Giảm	Suy Giảm	Suy Giảm	Suy Giảm	Tang Truong	Suy Giảm	Suy Giảm
Ngắn trung hạn		Tang Truong	Tích Luy	Tích Luy	Phục Hồi	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy
Dòng tiền trung hạn		Duong_Tang	Duong_Giam	Tích Luy	Am_Giam	Am_Tang	Duong_Giam	Tích Luy	Tích Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-233.9	-2.7	252.2	284.0	279.7	-105.4	-150.0	49.6
Tương quan- VNINDEX		Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		PRE	PET	TVN	SEA	NTP	SSB	DHB	VJC
		BVH	DGW	POM	ANV	DHA	SGB	DPM	AST

Xu Hướng	Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn		Suy Giảm	Suy Giảm	Suy Giảm	Tang Truong	Tang Truong	Phục Hồi	Tang Truong	30
Ngắn trung hạn		Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Suy Giảm	Suy Giảm	9
Dòng tiền trung hạn		Am_Tang	Tích Luy	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Giam	Am_Tang	17
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-24.2	271.3	104.7	133.2	12.1	299.7	254.0	9
Tương quan- VNINDEX		Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	58	Yếu hơn-Mạnh hơn	Không đổi-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	
Cổ phiếu TOP		PGV	SBT	DBT					
		S4A	NAF	DCL					

UBCKNN tính mở thêm loại hình quỹ đầu tư sau nâng hạng

Tại Vietnam Fund Awards 2026 (VFA 2026) diễn ra chiều 22/09 ở Hà Nội, Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) Vũ Thị Chân Phương cho biết cơ quan này sẽ rà soát, hoàn thiện quy định về hoạt động của công ty quản lý quỹ và quỹ đầu tư, hướng tới mở rộng các loại hình quỹ và sản phẩm đầu tư.

Theo số liệu đến cuối tháng 6/2026, Việt Nam có 43 công ty quản lý quỹ và 141 quỹ đầu tư chứng khoán. Tổng tài sản do các quỹ đầu tư quản lý khoảng 93 ngàn tỷ đồng. Tính cả danh mục ủy thác đầu tư, quy mô tài sản do các công ty quản lý quỹ quản lý đạt khoảng 846 ngàn tỷ đồng. Trong 10 năm qua, tổng tài sản do các công ty quản lý quỹ quản lý tăng bình quân trên 20% mỗi năm. Ngành đang hướng tới mục tiêu đưa tổng tài sản ròng (NAV) của các quỹ đầu tư chứng khoán lên mức 5% GDP vào năm 2030.

Theo số liệu sơ bộ của Cục Hải quan, từ đầu năm đến ngày 15/9, xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam đạt 400,8 tỷ USD, tăng 23,2%; nhập khẩu 424,3 tỷ USD, tăng 36%. Tốc độ tăng nhập khẩu cao hơn đã khiến cán cân thương mại thâm hụt 23,5 tỷ USD, cao nhất trong vòng 30 năm trở lại đây, cùng kỳ năm ngoái Việt Nam xuất siêu 13,3 tỷ USD.

Nhập siêu lập đỉnh 30 năm, sức ép nào lên tăng trưởng?

Nhóm sản phẩm máy vi tính, điện tử và linh kiện là nguồn tạo chênh lệch lớn nhất. Đến ngày 15/9, Việt Nam nhập khẩu gần 175 tỷ USD nhóm hàng này, nhưng xuất khẩu 110,6 tỷ USD, tương ứng nhập siêu hơn 64,2 tỷ USD. Khu vực doanh nghiệp FDI hiện chiếm khoảng 79,9% tổng kim ngạch xuất khẩu, trong khi khu vực doanh nghiệp trong nước chỉ chiếm khoảng 20,1%. Cơ cấu này cho thấy, mức độ tham gia của doanh nghiệp Việt Nam vào các công đoạn có giá trị gia tăng cao vẫn còn hạn chế. Từ thực trạng trên, lãnh đạo Cục Công nghiệp cho rằng, bài toán đặt ra không chỉ là thu hút thêm dòng vốn FDI mà còn phải nâng cao năng lực của khu vực doanh nghiệp trong nước, tăng liên kết với khu vực FDI, gia tăng phần giá trị được tạo ra trong nền kinh tế Việt Nam.

Giá dầu giảm 5 phiên liên tiếp sau thông tin mới về đàm phán Mỹ-Iran

Giá dầu thô giảm phiên thứ năm liên tiếp trong ngày 22/09. Kết phiên, giá dầu Brent, chuẩn dầu quốc tế, giảm 1% xuống còn 99,25 USD/thùng. Giá dầu West Texas Intermediate (WTI) giảm 1,2%, xuống 94,59 USD/thùng. Tính từ đầu tuần, giá dầu đã giảm hơn 4%, nhưng vẫn tăng hơn 9% trong tháng.

Ông Trump cho biết Mỹ đã gặp phái đoàn Iran trong 3 giờ bên lề Đại hội đồng Liên Hợp Quốc tại New York. “Đó là một cuộc gặp rất tốt”, ông Trump nói với các phóng viên trong cuộc gặp song phương với Tổng thống Ukraine Volodymyr Zelenskyy tại Liên Hợp Quốc. “Tôi tin rằng chúng ta sẽ đạt được một thỏa thuận ngay sau cuộc bầu cử, bởi không có lý do gì để họ không làm vậy”, ông Trump nói.

Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Văn Thắng thay mặt Chính phủ ký Nghị quyết số 280/NQ-CP ngày 22/9/2026 ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 08/6/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.

Chính phủ yêu cầu Bộ Tài chính xây dựng cơ chế chính sách ưu đãi, linh hoạt cho các dự án cốt lõi

Mục tiêu của Kế hoạch nhằm tổ chức thể chế hóa và thực hiện đầy đủ, đồng bộ, nhất quán các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 08/6/2026 của Bộ Chính trị. Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW nêu rõ: Bộ Tài chính nghiên cứu báo cáo cấp có thẩm quyền xây dựng cơ chế chính sách ưu đãi, hỗ trợ vượt trội, quy trình thủ tục đầu tư đặc biệt và linh hoạt cho các dự án cốt lõi ưu tiên thu hút đầu tư nước ngoài gắn với kết quả thực hiện cam kết về chuyển giao công nghệ...

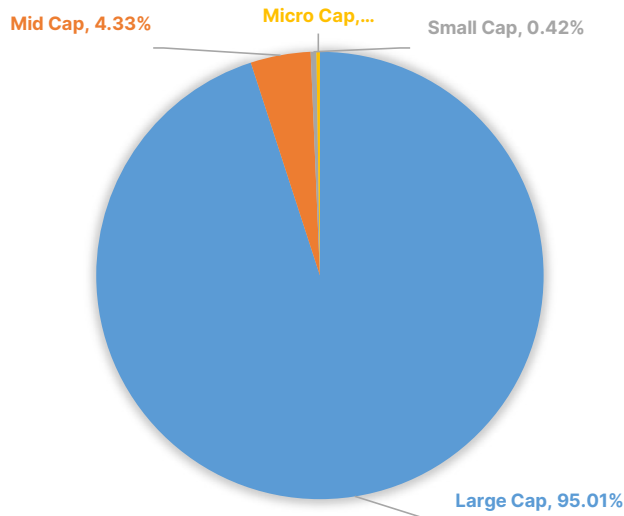
Sun Group - Petrolimex hợp tác chiến lược, kết nối hai hệ sinh thái, hướng tới APEC 2027

Ngày 22/09/2026, Tập đoàn Sun Group, Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam và Ngân hàng TMCP Quốc Dân chính thức ký kết các thỏa thuận hợp tác chiến lược toàn diện, mở rộng liên kết trên các lĩnh vực năng lượng, tài chính, du lịch, bảo hiểm, hạ tầng, dịch vụ.

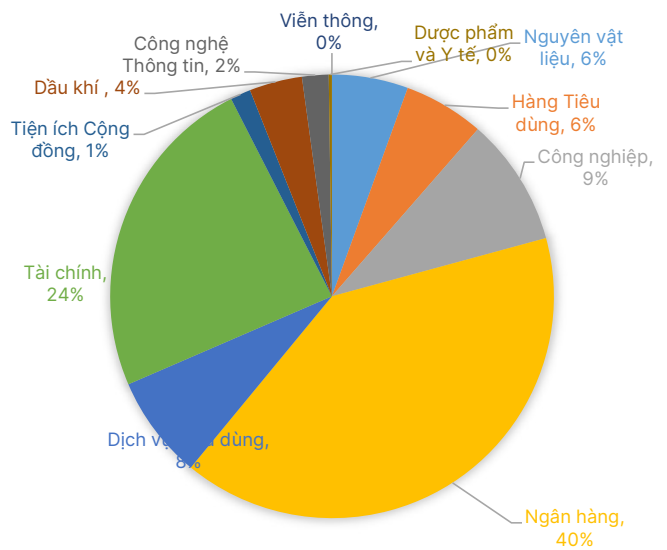
Hợp tác giữa Sun Group và Petrolimex xuất phát từ sự bổ trợ giữa hai hệ sinh thái: Petrolimex là doanh nghiệp chủ lực bảo đảm nguồn cung năng lượng tại Việt Nam, đang tiếp tục đổi mới hoạt động kinh doanh, phát triển các sản phẩm, dịch vụ mới và từng bước chuyển dịch theo hướng xanh, hiện đại, bền vững; Sun Group sở hữu hệ sinh thái du lịch, hàng không, hạ tầng và dịch vụ đang phát triển nhanh. Khi hai hệ sinh thái kết nối, mỗi bên có thêm nguồn lực để vận hành hiệu quả hơn, và khách hàng của cả hai bên đều được hưởng lợi từ sự kết nối đó.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	Vốn Hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,831,876	13.9%	2,753	85.7	10.7
VHM	560,251	32.6%	9,730	7.0	2.1
VCB	488,807	17.9%	4,984	11.7	2.0
BID	282,739	17.7%	4,250	8.6	1.5
CTG	238,445	21.8%	5,172	5.9	1.2

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
TCB	43,590,100	14.8%	3,829	8.7	1.3
SHB	35,316,116	17.3%	2,563	4.6	0.7
VPB	33,013,600	16.6%	3,758	7.4	1.2
MSB	28,997,100	13.7%	1,573	9.0	1.2
NVL	28,938,392	9.5%	1,850	6.6	0.6

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
YEG	↑ 7.0%	1.9%	188	39.7	0.7
PET	↑ 7.0%	13.1%	2,047	21.7	2.7
TIX	↑ 7.0%	13.9%	3,939	10	1.4
VDP	↑ 6.9%	8.2%	2,675	11.8	1.2
FRT	↑ 6.9%	27.5%	6,359	22.0	5.2

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
MDG	↓ -7.0%	56.2%	10,171	3.8	1.7
YBM	↓ -6.9%	11.3%	1,406	7.1	0.9
HID	↓ -6.9%	-2.4%	(241)	(20.6)	0.5
PIT	↓ -6.9%	-13.7%	(1,035)	(9.2)	1.4
KOS	↓ -6.9%	1.2%	127	191.0	2.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
TPB	2,944,995	16.5%	2,723	5.4	0.9
UESSVFI	2,415,600	0.0%	-	#VALUE!	#VALUE!
DCM	880,000	23.6%	4,939	7.0	1.6
POW	592,900	16.2%	2,049	6.2	0.9
SHB	581,531	17.3%	2,563	4.6	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
VPB	(10,148,486)	16.6%	3,758	7.4	1.2
ACB	(6,461,677)	16.3%	2,701	8.1	1.3
TCB	(2,600,900)	14.8%	3,829	8.7	1.3
MBB	(2,160,300)	20.7%	3,225	6.2	1.3
VND	(2,133,950)	12.8%	1,773	8.3	1.0

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó Giám Đốc Trung tâm Phân Tích
Ngô Thế Hiển
Hien.nth@shs.com.vn

Trưởng BP Chiến lược Thị trường
Phan Tấn Nhật
Nhat.pt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội
Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường
Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội
Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội,
số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa
Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh
Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC,
số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành,
TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng
Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số
06 Nguyễn Văn Linh, Phường Hải
Châu, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
Email: contact-dn@shs.com.vn